

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

N, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Hoàng S**, sinh năm: 1973

Địa chỉ: 6 B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- Bị đơn: Bà **Bùi Thị Kiều N**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Khóm G, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

ĐCLL: 44/18 đường B, khu dân Cư C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Hoàng S và bà Bùi Thị Kiều N (giấy chứng nhận kết hôn số 03/2018, do Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau cấp ngày 08/01/2018).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân ông Lê Hoàng S và bà Bùi Thị Kiều N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Lê Hoàng S và bà Bùi Thị Kiều N thống nhất có 01 con chung là cháu Lê Trung H, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2017. Hiện đang sống với bà N, sau khi ly hôn con chung sẽ do bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông S cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng mỗi tháng) cho đến khi cháu Trung H đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông S theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu H các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các bên xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Hoàng S tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0003719 ngày 15/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, tỉnh Cà Mau, ông S được nhận lại 150.000 đồng.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Hoàng S phải nộp 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ
- Viện kiểm sát nhân dân Q.N;
- Chi cục THADS H. PT;
- Đương sự;
- UBND thị trấn CĐV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Mỹ Xuân